

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-PT

Ngày: 07 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Phi Kbuôr

2. Bà Lưu Thị Thu Hường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**
Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLPT-HS ngày 09/01/2023, đối với bị cáo Mai Văn P. Do có kháng cáo của bị cáo Mai Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 328/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Mai Văn P** (Tên gọi khác: N1), sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Đường Đ1, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân V và bà Hồ Thị T2; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: 01.

Tiền án: Tại Bản án số 18/2019/HSST ngày 12/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 09/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành xong đối với các phần quyết định khác của Bản án.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 102/QĐXPVPHC ngày 07/11/2013, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hình thức xử phạt phạt tiền. Ngày 05/12/2013 chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 291/2017/HS-PT ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm và xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 27/4/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Xuân H không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/7/2022, Nguyễn Xuân H đi đến khu vực đường K, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì phát hiện nhà kho bên cạnh số nhà F đường K, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xây dựng ĐMT M không khóa cửa, bên trong kho để nhiều tấm cốt pha bằng kim loại, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện thoại rủ Mai Văn P đến nhà kho của Công Ty M trộm cắp tài sản thì P đồng ý. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 07/7/2022, P điều khiển xe mô tô, kiểu dáng Dream, màu nho, biển số 47F8-7669, phía sau độ chế kéo thêm rơmooc, bằng kim loại kích thước 1,8m x 0,98m chở H đến nhà kho. Cả hai lên lút lấy trộm 09 tấm cốt pha bằng kim loại. Khi H và P vừa khiêng 09 tấm cốt pha ra ngoài nhà kho của Công ty M thì bị tổ tuần tra của Công an phường Tân An phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 123/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: 04 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (02x0,8)m, mỗi tấm khối lượng 64kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (02x0,8)m, khối lượng 61kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (02x0,5)m, khối lượng 27kg, đã qua sử dụng; 01 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (02x0,3)m, khối lượng 19kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (2,02x0,5)m, khối lượng 30kg; 01 tấm cốt pha bằng kim loại, kích thước (2,5x0,8)m, khối lượng 67kg. Tổng khối lượng 460kg, trị giá 4.876.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm sơ thẩm số: 328/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Mai Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn P (Tên gọi khác: N1) 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 07/7/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Xuân H; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/12/2022, bị cáo Mai Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 07/7/2022, các bị cáo Nguyễn Xuân H và Mai Văn P đã có hành vi lén lút đột nhập nhà kho của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xây dựng ĐMT M, đường K, phường A, thành phố B và trộm 09 tấm cốt pha bằng kim loại, có tổng khối lượng 460kg, trị giá 4.876.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử các bị cáo Nguyễn Xuân H, Mai Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Văn P, thấy rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân thì bị cáo đã cùng bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá 4.876.000 đồng, ngoài ra bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; như vậy đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Mai Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn P – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 328/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Văn P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 07/7/2022.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú